

MỞ ĐẦU

1967

Tại làng Castellammare del Golfo trông ra Địa Trung Hải u ám, ông Trùm đang hấp hối. Vincenzo Zeno nổi tiếng trọng danh dự, luôn được mọi người gần xa yêu mến bởi cách phân xử công bằng, sự giúp đỡ dành cho những ai cần được giúp đỡ, và bởi thẳng tay trừng phạt những kẻ dám trái ý lão.

Lúc này túc trực bên lão là ba trong số những thuộc hạ cũ, những kẻ đã giúp lão đạt tới quyền lực và vị trí của mình: Raymonde Aprile từ Sicily và New York, Octavius Bianco từ Palermo, và Benino Craxxi từ Chicago. Cả ba còn nợ lão một ân huệ cuối cùng.

Trùm Zeno là kẻ cuối cùng trong số các ông trùm Mafia chính thống cả đời tuân thủ các tập tục cũ. Lão thu “thuế” từ tất cả các hoạt động kinh doanh, nhưng không thu của ma túy, mại dâm hay bất kì loại tội phạm nào khác. Chưa khi nào một kẻ bần hàn tới nhà lão xin tiền phải ra về tay không. Lão sửa lại những bất công của pháp luật – tòa thượng thẩm ở Sicily có thể đưa ra phán quyết của mình, nhưng nếu lẽ phải thuộc về anh, Trùm Zeno sẽ phủ quyết

phán quyết đó bằng sức mạnh ý chí của chính lão và nếu cần cả bằng vũ lực.

Không một gã sở Khanh nào có thể quất ngựa truy phong sau khi đã tìm tem con gái của một nông dân nghèo nếu đã được Trùm Zeno thuyết phục tiến tới hôn nhân. Không một nhà băng nào còn dám xiết nợ một nông dân thất cơ lỡ vận nếu đã được Trùm Zeno nói chuyện phải quấy. Không một người trẻ tuổi nào khao khát học lên đại học lại bị từ chối chỉ vì thiếu tiền hay năng lực. Nếu người ta có quan hệ với *cosca*¹ của lão thì mọi mơ ước đều có thể trở thành hiện thực. Luật lệ từ Rome không chạm tới được những truyền thống của Sicily. Ở đây Trùm Zeno chính là luật lệ.

Nhưng bây giờ ông Trùm đã sang tuổi tám mươi, và vài năm nay quyền lực của lão đã có phần suy giảm. Lão đã yếu lòng cưới một cô gái trẻ đẹp, và nàng đã đúc cho lão một bé trai kháu khỉnh. Nàng chết khi sinh nở, còn chú nhóc thì giờ đã lên hai. Lão đang phải cân nhắc về tương lai của nó vì biết phút lâm chung đang đến gần, và rằng thiếu lão thì cái *cosca* này sẽ bị các *cosca* mạnh hơn của bọn Corleonesi và Clericuzio nghiền nát.

Bây giờ lão cảm ơn ba anh bạn vì sự giúp đỡ và lòng kính trọng mà họ đã thể hiện khi vượt ngàn trùng tới đây để nghe lời trăng trối của lão. Rồi lão nói với cả ba rằng lão muốn thàng con bé bỏng của lão, Astorre, được đưa đến một nơi an toàn, được nuôi dạy trong những hoàn cảnh khác nhưng phải bảo đảm truyền thống của một người trọng danh dự như chính lão.

1. Nhóm, bè đảng (mọi chú thích đều của người dịch).

“Ta có thể chết với lương tâm thanh thản,” lão nói, tuy nhiên đám bạn ruột của lão thừa biết sinh thời lão đã làm hàng trăm người mất mạng, “nếu ta thấy con ta tới được nơi an toàn. Ở thằng bé mới hai tuổi đầu này ta thấy trái tim và tâm hồn của một tay Mafia chính thống, một phẩm chất hiếm hoi và hầu như đã mất.”

Lão nói với họ rằng sẽ chọn một trong số họ làm giám hộ cho đứa con đặc biệt của lão, và kèm theo trọng trách này sẽ có những phần thưởng lớn.

“Chuyện này đến lạ,” Trùm Zeno nói, nhìn chăm chăm qua đôi mắt mờ đục. “Thường thì đứa con cả phải là một tay Mafia thực thụ. Nhưng với ta, phải đến khi vào tuổi tám mươi ta mới có thể biến ước mơ thành hiện thực. Ta không phải là một người mê tín, nhưng nếu phải, ta tin rằng thằng bé được sinh ra từ chính mảnh đất Sicily này. Mắt nó xanh như quả ôliu trong những vườn cây tốt nhất của ta. Nó có cái nhạy cảm của người Sicily – lãng mạn, say mê âm nhạc, vui vẻ. Tuy nhiên, nếu kẻ nào xúc phạm nó, thì dù còn nhỏ tuổi nó vẫn không quên. Nhưng nó phải được chỉ bảo.”

“Vậy ngài muốn gì ở chúng tôi, thưa Don Zeno?” Craxxi hỏi. “Tôi sẽ rất vui được mang cậu nhà đi và nuôi nấng cậu ấy như con đẻ.”

Bianco tức tối lườm Craxxi, “Tôi biết cậu bé từ lúc cậu ấy được sinh ra. Cậu ấy bén hơi tôi. Tôi sẽ coi cậu ấy như con tôi.”

Aprile ngó lão lom lom, không nói không rằng.

“Thế còn chú, Raymonde?” Trùm Zeno hỏi.

Aprile giờ mới mở miệng, “Nếu ngài chọn tôi thì con ngài là con tôi.”

Ông Trùm cân nhắc ba người, tất cả đều là những người đáng trọng. Craxxi thông minh nhất. Bianco chắc chắn là tay có tham vọng và mạnh mẽ nhất. Aprile tự chủ hơn, giống chính lão hơn. Nhưng y là kẻ nhẫn tâm.

Ngay cả trong phút lâm chung Trùm Zeno vẫn hiểu rằng người cần cậu bé nhất chính là Aprile. Y sẽ hưởng lợi nhiều nhất qua tình yêu con trẻ, và bảo đảm y sẽ dạy con trai lão học được cách tồn tại trong cái thế giới phản trắc của chúng.

Trùm Zeno im lặng một lúc lâu. Cuối cùng lão nói, “Raymonde, chú sẽ là cha nó. Ta có thể ra đi thanh thản được rồi.”

Đám tang thật xứng với một ông Trùm. Tất cả các trùm *cosca* ở Sicily đều đến viếng, còn có các bộ trưởng từ Rome, đám chủ nhân của các điền trang đồ sộ, và hàng trăm thần dân của cái *cosca* rộng lớn của lão. Trên nóc chiếc xe tang màu đen do ngựa kéo là cậu bé lên hai Astorre Zeno, một đứa bé có đôi mắt nảy lửa mặc áo dài đen, đội mũ trùm đen, uy nghi như một hoàng đế La Mã.

Đức hồng y giáo chủ Palermo chủ trì tang lễ cất tiếng ca tụng, “Khi ốm đau cũng như khi khỏe mạnh, khi bất hạnh cũng như khi tuyệt vọng, Don Zeno vẫn là người bạn đích thực của tất cả mọi người.” Rồi cha ngân nga những lời cuối cùng của Trùm Zeno, “Con gửi gắm mình cho Chúa. Người sẽ tha thứ cho những tội lỗi của con vì con đã sám hối từng ngày để xứng đáng được người soi xét.”

Và thế là Astorre Zeno được Raymonde Aprile đưa sang Mỹ và trở thành thành viên trong gia đình Aprile.

Chương 1

1995

Khi hai anh em sinh đôi nhà Sturzo, Franky và Stace, rẽ vào lối đánh xe vào nhà Heskow, chúng thấy bốn thiếu niên cao lêu đêu đang chơi bóng rổ trên sân bóng nhỏ cạnh nhà. Franky và Stace xuống xe, một chiếc Buick to đùng, và Heskow bước ra đón chúng. Y cao lớn, thân hình trái lê. Mớ tóc thưa của y khoanh tròn quanh chòm đầu hói, còn cặp mắt xanh tí hí của y long lanh. “Thật đúng lúc,” y nói, “tao muốn tụi mày gặp một người.”

Trận đấu bóng tạm dừng. Heskow nói đầy hãnh diện, “Đây là Jocko, con trai tao.” Đứa cao nhất trong đám nhóc chìa bàn tay to bè về phía Franky.

“Ê,” Franky nói, “đấu với bọn tao một hiệp chứ?”

Jocko nhìn hai ông khách. Họ cao khoảng sáu bộ¹ và có vẻ khỏe mạnh. Cả hai mặc áo polo hiệu Ralph Lauren một màu đỏ, một màu xanh, quần kaki và giày đế cao su. Họ trông dễ gần, bánh trai, khuôn mặt cương nghị toát lên vẻ tự tin

1. Đơn vị đo chiều dài tương đương 0,3048 m.

lịch thiệp. Rõ đây là hai anh em nhưng Jocko không biết hai ông khách này là anh em sinh đôi. Cậu đoán họ mới ngoài tứ tuần.

“Được ạ,” Jocko đáp với vẻ hồn nhiên con trẻ.

Stace cười toe toét, “Hay lắm. Bọn tao vừa vượt qua ba ngàn dặm nên cũng cần giãn gân giãn cốt.”

Jocko ra hiệu cho các bạn, tất cả đều cao trên sáu bộ và nói, “Hai chú ấy với tao một đội, đấu với ba người tội mày.” Vì cậu là người chơi giỏi hơn nhiều nên cậu nghĩ chia phe như thế này sẽ cho những người bạn của cha cậu một cơ hội.

“Nương tay thôi nhé,” John Heskow bảo bọn trẻ. “Các chú ấy chỉ là những anh già lông bông thôi.”

Lúc đó là giữa chiều một ngày tháng mười hai và không khí lạnh đủ để cần hâm lại bầu nhiệt huyết. Ánh mặt trời Long Island lạnh lẽo, vàng nhạt hắt xuống từ những mái vòm thủy tinh và những bức tường của dãy nhà trồng hoa của Heskow, nghề che mắt thiên hạ của y.

Đám bạn của Jocko chơi nhẹ nhàng cho vừa sức cánh già. Nhưng bất thành linh Franky và Stace lao vèo qua đám trẻ để ném bóng vào rổ. Jocko kinh ngạc về tốc độ của hai gã. Thế rồi chúng lại không ném rổ mà chuyền trái bóng cho cậu. Những vị này không ném trật đâu. Đây có lẽ là một cử chỉ thân thiện.

Các cậu bé bắt đầu tận dụng chiều cao của mình để vượt qua phe người lớn, nhưng lạ thay chúng chỉ có được vài lần đập bóng. Cuối cùng, một trong số các cậu bé mất tự chủ đã tặng Franky một cùi trỏ ra trò vào giữa mặt. Ngay lập tức cu cậu lăn ra đất. Chứng kiến từ đầu, Jocko vẫn không biết việc

này xảy ra như thế nào. Nhưng rồi Stace đập trái bóng vào đầu thằng em và nói, “Thôi nào, chơi đi, mày ngu quá.”

Franky đỡ chú nhóc đứng lên, vỗ vào mông chú làm lành, “Này, xin lỗi nghe nhóc.” Cả bọn chơi khoảng hơn năm phút nữa thì bỏ cuộc.

Heskow mang soda ra sân bóng cho cả bọn. Lũ nhóc vây quanh Franky, kể có tài năng siêu phàm và đã chứng tỏ những kĩ năng nhà nghề trên sân. Franky ôm chặt cậu bé gã vừa hạ đo ván. Gã hiện nguyên hình là một kẻ bông lơn, khuôn mặt xương xẩu của gã trở nên dễ chịu. “Để tao cho tụi mày vài lời khuyên của một người lớn tuổi,” gã nói, “đừng khi nào dẫn bóng khi tụi mày có thể chuyền. Đừng bỏ cuộc khi tụi mày đang bị dẫn điểm, và đừng bao giờ đi chơi với một ả đàn bà có hơn hai cái mồm.”

Bọn trẻ phá lên cười.

Franky và Stace bắt tay chúng, cảm ơn chúng vì cuộc chơi rồi theo gót Heskow vào một căn nhà màu xanh xinh xắn. Jocko gọi với theo, “Này, các chú cừ thật đấy!”

Trong nhà, Heskow dẫn hai gã lên lầu, về phòng của chúng. Căn phòng có cánh cửa nặng nề và ổ khóa chắc chắn. Cả hai ngó nghiêng quan sát trong lúc Heskow để chúng vào và khóa trái cửa lại.

Căn phòng rất rộng, như cả một căn hộ, có phòng tắm riêng, hai giường đơn – Heskow biết hai anh em chúng thích ngủ chung phòng. Ở góc tường kê chiếc hòm lớn gắn đai thép với một ổ khóa tổ bố bằng kim loại. Heskow dùng chìa khóa mở hòm rồi đẩy bật nắp hòm lên, để lộ ra trước mắt vài khẩu súng ngắn, súng tự động, hộp đạn trông như các khối hình học màu đen.

“Được chứ?” Heskow hỏi.

“Tao không thấy nòng giám thanh,” Franky thắc mắc.

“Tụi mày đâu có cần đến nòng giám thanh cho việc này.”

“Tốt thôi,” Stace nói. “Tao cũng ghét ba cái thứ giám thanh giảm thiếc lắm. Có nó tao đếch làm nên trò trống gì.”

“Ok,” Heskow nói. “Tắm tấp rồi nghỉ ngơi đi. Tao sẽ tống tiền lũ nhóc và nấu bữa khuya. Ê, tụi mày thấy thằng con tao thế nào hả?”

“Một thằng bảnh đấy,” Franky nhận xét.

“Tụi mày có khoái cái cách nó chơi bóng không?” Heskow hỏi với một niềm tự hào không giấu giếm, nó càng làm y giống với một quả lê chín hơn.

“Một thằng đặc biệt,” Franky nói.

“Stace, mày nghĩ sao?” Heskow hỏi.

“Rất đặc biệt,” Stace trả lời.

“Nó được cấp học bổng vào trường Villanova,” Heskow khoe. “Toàn bộ là nhờ NBA¹ đấy.”

Lát sau, khi quay xuống phòng khách, hai anh em Sturzo thấy Heskow đang ngồi chờ chúng. Y đã chuẩn bị món thịt bê rán với nấm và rau trộn. Một chai vang đỏ để trên một bàn ăn dọn cho ba người.

Cả bọn ngồi vào bàn. Chúng là chỗ bạn bè thân thiết và biết rõ về nhau. Heskow đã li dị mười ba năm. Cô vợ cũ và Jocko sống cách đây vài dặm về phía tây, ở Babylon.

1. National Basketball Association: Hiệp hội Bóng rổ Quốc gia.

Nhưng phần lớn thời gian Jocko ở đây, và Heskow là một người cha tận tụy hết lòng vì con.

“Tụi mày phải lên đường vào sáng mai,” Heskow mở đầu. “Nếu biết trước tụi mày đến hôm nay thì tao đã tổng thàng nhóc đi chỗ khác rồi. Đến lúc tụi mày phôn tới thì tao chịu, không thể xua nó và lủ bạn nó đi đâu được nữa.”

“Không sao đâu,” Franky nói. “Nhằm nhò mẹ gì.”

“Tụi mày chơi với lủ nhóc ngoài kia cừ lắm. Có lúc nào tụi mày nghĩ chơi với cánh nhà nghề không?” Heskow hỏi.

“Không,” Stace nói. “Tụi tao quá thấp, chỉ cao có sáu bộ. Những trái cà tím ấy quá to so với tụi tao.”

“Đừng có nói như thế trước mặt thằng nhóc,” Heskow càu nhàu. “Con tao phải chơi với chúng.”

“Ồ không,” Stace nói. “Tao sẽ không làm thế đâu.”

Heskow thư giãn, nhắm nháp từng ngụm rượu. Y lúc nào cũng khoái làm việc với anh em Sturzo. Cả hai đều thích bông lơn, không đến nỗi xấu xa như phần lớn đám cặn bã mà y phải giao du. Chúng có cái vẻ thoải mái sinh ra từ sự thoải mái thân tình giữa hai đứa. Chúng vững vàng và điều đó khiến chúng toát ra cái vui vẻ dễ chịu.

Ba đứa ăn chậm rãi, uể oải. Heskow cầm chảo đổ thẳng thức ăn vào đĩa của bọn chúng.

“Tao muốn hỏi,” Franky quay sang Heskow, “tại sao mày lại đổi tên?”

“Chuyện đó xưa rồi,” Heskow nói. “Tao đâu có xấu hổ vì là người Italy. Nhưng tụi mày biết đấy, tao lại giống một thằng Đức chó chết. Tóc vàng hoe, mắt xanh lè và cả cái mũi này nữa. Việc tao mang một cái tên Italy đúng là đáng nghi còn gì.”

Hai thằng sinh đôi phì cười, tiếng cười thoải mái và cảm thông. Chúng lạ gì bụng cha nội này đầy cứt, nhưng chúng chẳng thèm bận tâm.

Khi chúng ăn xong món rau trộn, Heskow tiếp thêm cà phê đặc và một đĩa bánh ngọt kiểu Italy. Y mời xì gà nhưng hai thằng từ chối. Chúng chỉ hút Marlboros, loại này hợp với những cái bản mặt miền Tây đầy nếp nhăn của chúng.

“Đến lúc bàn công việc rồi đấy,” Stace lên tiếng. “Đấy hẳn phải là một việc ra trò nếu không việc đéo gì tụi tao phải lái xe ba ngàn dặm đường? Tụi tao có thể đi máy bay cơ mà.”

“Cũng không tệ đến thế,” Franky nói. “Tao khoái đi xe. Tụi mình được xem nước Mỹ, xem trực tiếp hẳn hoi. Tụi mình có một khoảng thời gian vui vẻ. Dân tình lè thế mà hay ra phết.”

“Hết sảy ấy chứ,” Stace nói. “Nhưng gì thì gì đó vẫn là một chuyến đi dài.”

“Tao không muốn để lại bất kì một dấu vết nào tại phi trường,” Heskow tiếp tục. “Đấy là nơi đầu tiên sẽ bị kiểm tra. Cớm sẽ được tăng cường đến đó. Các cha nội vẫn dè chừng cớm đấy chứ?”

“Tụi tao đã làm những gì cần thiết,” Stace nói. “Còn bây giờ mày nói đi, nó là thằng đéo nào?”

“Trùm Raymonde Aprile,” khi thốt ra cái tên đó Heskow suýt sặc espresso.

Bầu không khí im lặng kéo dài, rồi Heskow lần đầu tiên nhận ra cái rùng mình sợ chết mà hai thằng sinh đôi vừa để lộ.

Franky hỏi nhỏ, “Mày bắt tụi tao đi ba ngàn dặm để lãnh cái án tử hình này sao?”